

Số: **1026**/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **13** tháng **5** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ Về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội tại các Văn bản: số 306/NNH-HC ngày 14/4/2014, số 418/NNH-TCCB ngày 12/5/2014; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tại Văn bản số 264/KH-TH ngày 12/5/2014; Vụ trưởng Vụ Tài chính tại Văn bản số 182/TC ngày 12/5/2014; Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Văn bản số 446/KHCN ngày 12/5/2014;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Học viện Nông nghiệp Việt Nam là cơ sở giáo dục đại học công lập, trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện) là cơ sở đại học trọng điểm có chức năng đào tạo đại học, thạc sỹ, tiến sỹ, bồi dưỡng ngắn hạn, nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ, hợp tác quốc tế, cung cấp dịch vụ, tư vấn về giáo dục, khoa học, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

3. Học viện hoạt động theo Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế tổ chức và hoạt động do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

4. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Vietnam National University of Agriculture (viết tắt là VNUA).

5. Trụ sở chính của Học viện đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng tầm nhìn, chiến lược, kế hoạch phát triển Học viện.
2. Triển khai các hoạt động đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và các nhiệm vụ được Bộ trưởng giao theo quy định của pháp luật.
3. Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo.
4. Thực hiện nghiên cứu khoa học, tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia thẩm tra, thẩm định về công nghệ, kinh tế, kỹ thuật các chương trình, dự án trọng điểm cấp nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.
6. Tuyển sinh, quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động và người học; dành kinh phí để thực hiện chính sách xã hội đối với đối tượng được hưởng chính sách xã hội, đối tượng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục; phối hợp với gia đình người học, các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục và đào tạo.
7. Thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền; xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định.
8. Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo phân công của Bộ trưởng và quy định pháp luật.
9. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, các chương trình, đề án, dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
10. Thực hiện hợp tác quốc tế; liên kết, hợp tác với các tổ chức về đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ theo quy định của pháp luật.
11. Thực hiện các hoạt động dịch vụ, sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.
12. Tuyển dụng, quản lý, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.
13. Quản lý tài chính, tài sản; sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị theo quy định.
14. Xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu của Học viện về: đội ngũ công chức, viên chức, người lao động; các hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế; về quá trình học tập và phát triển sau tốt nghiệp của người học; tham gia dự báo nhu cầu nguồn nhân lực trong lĩnh vực đào tạo của Học viện.
15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.
16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Học viện: Là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Học viện. Chức năng, nhiệm vụ, số lượng, thành phần, trình tự, thủ tục thành lập Hội đồng Học viện thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc và các Phó Giám đốc Học viện:

a) Giám đốc Học viện do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Học viện;

b) Phó Giám đốc Học viện do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Học viện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc Học viện phân công phụ trách hoặc ủy quyền.

3. Văn phòng và các Ban, Phòng chức năng:

- a) Văn phòng Học viện;
- b) Ban Tổ chức cán bộ;
- c) Ban Tài chính và Kế toán;
- d) Ban Quản lý đào tạo;
- đ) Ban Quản lý cơ sở vật chất và Đầu tư;
- e) Ban Công tác chính trị và Công tác sinh viên;
- g) Ban Khoa học và Công nghệ;
- h) Ban Hợp tác quốc tế;
- i) Ban Thanh tra và Khảo thí;
- k) Phòng Bảo vệ.

4. Các Khoa:

- a) Khoa Chăn nuôi;
- b) Khoa Công nghệ sinh học;
- c) Khoa Công nghệ thông tin;
- d) Khoa Công nghệ thực phẩm;
- đ) Khoa Cơ Điện;
- e) Khoa Giáo dục quốc phòng;
- g) Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn;
- h) Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh;
- i) Khoa Lý luận chính trị và Xã hội;
- k) Khoa Môi trường;

- l) Khoa Nông học;
- m) Khoa Quản lý đất đai;
- n) Khoa Sư phạm và Ngoại ngữ;
- o) Khoa Thú y;
- p) Khoa Thủy sản.

5. Các Viện trực thuộc:

- a) Viện Kinh tế và Phát triển;
- b) Viện Phát triển công nghệ Cơ Điện;
- c) Viện Sinh học Nông nghiệp;
- d) Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng;
- đ) Viện Đào tạo và Phát triển quốc tế.

Các Viện quy định tại Khoản 5 Điều này là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Các tổ chức đào tạo và phục vụ đào tạo trực thuộc:

- a) Trung tâm Ngoại ngữ Học viện Nông nghiệp;
- b) Trung tâm Dạy nghề Cơ Điện và Đào tạo lái xe;
- c) Trung tâm Thực nghiệm và Đào tạo nghề;
- d) Nhà Xuất bản Học viện Nông nghiệp;
- đ) Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao;
- e) Trung tâm Đảm bảo chất lượng;
- g) Trung tâm Thông tin Thư viện Lương Định Của;
- h) Trung tâm Dịch vụ Trường học;
- i) Trạm Y tế.

Các tổ chức quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 6 Điều này là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật.

7. Các tổ chức khoa học, công nghệ, sản xuất, dịch vụ trực thuộc:

- a) Trung tâm Sinh thái nông nghiệp;
- b) Trung tâm Tư vấn Khoa học công nghệ tài nguyên môi trường;
- c) Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên Đất và Môi trường;
- d) Trung tâm Bảo tồn và Phát triển nguồn gen cây trồng;
- đ) Trung tâm Nghiên cứu liên ngành Phát triển nông thôn;
- e) Trung tâm Nghiên cứu Bệnh cây nhiệt đới;
- g) Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Nông nghiệp sinh thái á nhiệt đới.

Các tổ chức quy định tại điểm a, b, c, d Khoản 7 Điều này là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Các tổ chức quy định tại các Khoản 3, 4, 5, 6 và 7 của Điều này có cấp trưởng và không quá hai cấp phó do Giám đốc Học viện quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm; được thành lập, tổ chức lại, giải thể theo quy định của pháp luật.

8. Doanh nghiệp trực thuộc Học viện: Được thành lập, tổ chức lại, giải thể, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo doanh nghiệp trực thuộc Học viện được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

9. Phân hiệu: Là đơn vị phụ thuộc của Học viện, được thành lập, tổ chức lại, giải thể, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

10. Văn phòng đại diện: Là đơn vị phụ thuộc của Học viện, được thành lập, tổ chức lại, giải thể, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

11. Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hội đồng tư vấn: Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hội đồng tư vấn do Giám đốc Học viện quyết định thành lập. Nhiệm vụ, số lượng, thành phần, trình tự, thủ tục thành lập Hội đồng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức Học viện và đăng ký hoạt động của Học viện theo quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đảng bộ Khối các Trường ĐH, CĐ Hà Nội;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công đoàn Ngành NN&PTNT;
- Đảng ủy Bộ, CĐ, ĐTN Bộ;
- Lưu: VT, TCCB. (210b).TMĐ.

